

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 131/2024/HS-ST

Ngày: 30-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Danh;

Ông Trần Văn Tươi.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Nga – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Trên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng M, sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số B B, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1957 (đã chết) và bà Dương Thị Ú, sinh năm: 1962; vợ: Võ Thị Thu P, sinh năm: 1989, con: 01 người, sinh năm: 2009.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B P, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp G, xã M, huyện B, tỉnh Long An.

Người làm chứng: Từ Vương T1. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/4/2022, [Nguyễn Hoàng M](#) đến dự tiệc sinh nhật của con anh [T2 Vương T1](#) tại [Áp G, xã M, huyện B](#). Trong buổi tiệc anh [T1](#) có chuẩn bị dàn máy để ca hát karaoke, [M](#) có đăng ký bài để hát nhưng đợi lâu không thấy tới lượt mình hát. Lúc này, [M](#) nhìn sang bàn kế bên thấy [Nguyễn Thanh T](#) cầm micro hát liên tục nhiều bài hát, nên [M](#) tức giận muốn đánh [T](#) để dẫn mặt. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, [M](#) cầm ly bia bằng thủy tinh (loại ly có tay cầm) đi đến chỗ [T](#) đang ngồi, [M](#) đứng phía sau lưng và cách [T](#) khoảng 0,5m mồi cụng ly với tất cả những người đang ngồi chung bàn với [T](#), [M](#) uống hết bia trong ly xong liền cầm ly đánh ngang 01 cái theo hướng từ phải qua trái trúng vào vùng trán và mặt của [T](#), làm ly bia vỡ, còn [T](#) bị thương chảy máu. [M](#) liền bỏ đi về nhà trọ lấy đồ để lẩn trốn, còn [T](#) được mọi người đưa đến [Bệnh viện T3, Thành Phố Hồ Chí Minh](#) cấp cứu và điều trị, đến ngày 03/4/2022 thì [T](#) xuất viện về nhà. Đến ngày 14/9/2024, [M](#) đến Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện B](#) đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/TgT.22-PY ngày 10/8/2022 của Trung tâm pháp y [Sở Y](#), giám định và kết luận: 01 sẹo vết thương vùng trán trái kích thước 04cm x 0,1cm, lành không ảnh hưởng chức năng; 01 sẹo vết thương dưới cung mày trái kích thước 1,5cm x 0,2cm, lành không ảnh hưởng chức năng; vẹo vách ngăn mũi sang trái (Hồ sơ bệnh án); không ảnh hưởng đến chức năng thở. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân [Nguyễn Thanh T](#) là 13%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định thương tích này.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 128/CT-VKSBL, ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng và đề nghị:

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 và 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

3. Về dân sự: Sau vụ việc xảy ra, bị hại [Nguyễn Thanh T](#) yêu cầu [Nguyễn Hoàng M](#) bồi thường chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 5.000.000 đồng, hiện Mỹ bồi thường xong và [T](#) không yêu cầu gì thêm, nên không xét đến.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 05 mảnh vỡ của ly thủy tinh, hình dạng không xác định.

Bị cáo đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện B](#), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của họ, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với tất cả các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 02/4/2022, [Nguyễn Hoàng M](#) đến dự tiệc tại nhà của anh [T2](#) Vương Tuấn ở [Áp G, xã M, huyện B](#). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, [M](#) có đăng ký bài hát đã lâu nhưng không thấy tới lượt mà thấy [Nguyễn Thanh T](#) hát được nhiều bài nên [M](#) tức giận, [M](#) cầm ly bia bằng thủy tinh đi đến phía sau sau lưng và cách [T](#) khoảng 0,5m mồi bia trong bàn. Sau đó, [M](#) bất ngờ dùng ly đánh 01 cái ngang hướng từ phải qua trái trúng vào vùng trán và mặt của [T](#) gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 13%. Do đó, hành vi của bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe bị hại và mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã biết rõ sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, nó là một

trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải bị xử lý kịp thời và nghiêm minh, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo đầu thú, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết như phân tích ở trên. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa những hành vi vi phạm pháp luật có thể xảy ra trong xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về dân sự: Sau vụ việc xảy ra, bị hại [Nguyễn Thanh T](#) yêu cầu [Nguyễn Hoàng M](#) bồi thường chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 5.000.000 đồng, hiện Mỹ bồi thường xong và [T](#) không yêu cầu gì thêm, nên không xét đến.

[9] Về vật chứng: Đối với 05 mảnh vỡ của [L](#), hình dạng không xác định, đây là mảnh vỡ của ly thủy tinh mà bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 và 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 05 mảnh vỡ của ly thủy tinh, hình dạng không xác định.

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

4. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Buộc bị cáo [Nguyễn Hoàng M](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ; án văn.

Đoàn Thanh Lâm